

Số: 150/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 17 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Kết luận số 547-KL/TU ngày 03/12/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2018; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2019 và thực hiện Kết luận số 37-KL/TW ngày 17/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 82/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND về dự toán thu, chi ngân sách tỉnh năm 2019; Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công năm 2019;

Theo đề nghị của sở Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số 33/TTr-SKHĐT ngày 17/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 (có nội dung chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thống nhất quán triệt phương châm phát huy tối đa các mặt tích cực đã làm được trong năm 2018, nghiêm túc triển khai thực hiện nhanh hơn, hiệu quả hơn, thiết thực hơn và toàn diện hơn các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Kết luận của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết của Chính phủ; Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; các Nghị quyết của HĐND tỉnh và quyết định này trong năm 2019; trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ sau:

1.1. Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm của quyết định và phụ lục kèm theo, trước ngày 20/02/2019, xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể triển khai thực hiện

Nghị quyết của Chính phủ, quyết định của UBND tỉnh, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và phân công đơn vị chủ trì, gửi sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo tại phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh tháng 02 năm 2019.

1.2. Chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết của Chính phủ, quyết định của UBND tỉnh; các chủ trương, định hướng của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện trong lĩnh vực, địa bàn và theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; tổ chức giao ban hằng tháng/quý kiểm điểm tình hình thực hiện, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.

1.4. Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết hằng quý, gửi sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tại các phiên họp thường kỳ của quý.

1.5. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2020, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng gửi sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20/11/2019 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tại phiên họp UBND tỉnh tháng 12 năm 2019.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đơn đốc, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, quyết định của UBND tỉnh tại các phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh và báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *th*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Các huyện ủy, thành ủy;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Như Điều 3;
- VP UBND tỉnh (LĐ, CV);
- Lưu: VT, TH (V.Hải) 150b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cầm Ngọc Minh

Son La, ngày 17 tháng 01 năm 2019

**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI
VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019**
(Ban hành kèm theo quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh)

Năm 2018, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND; sự nỗ lực, quyết tâm vào cuộc của cả hệ thống chính trị, kinh tế của tỉnh chuyên biến tích cực, toàn diện; hoàn thành 26/27 chỉ tiêu kế hoạch, trong đó có 09 chỉ tiêu dự kiến vượt kế hoạch; Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8,59%, Thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 5.030 tỷ đồng, Tổng vốn đầu tư toàn xã hội dự kiến đạt 15.700 tỷ đồng, Giá trị hàng nông sản tham gia xuất khẩu ước đạt 112,6 triệu USD, Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có đường ô tô đến trung tâm xã được cứng hóa ước đạt 90,2%, có 26 xã đạt chuẩn nông thôn mới; các lĩnh vực xã hội tiếp tục có những chuyển biến tích cực, các vấn đề an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và thực hiện các chính sách xã hội được triển khai thực hiện tốt; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; quan hệ hợp tác quốc tế tiếp tục được củng cố, tăng cường, mở rộng và phát triển.

Năm 2019 là năm bứt phá để hoàn thành kế hoạch 5 năm 2016-2020 và kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm đồng bào Tây Bắc tại Sơn La. Bên cạnh những thuận lợi còn không ít khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp; cạnh tranh chiến lược, thương mại giữa các nước lớn ngày càng căng thẳng; thị trường tài chính, tiền tệ, thương mại quốc tế diễn biến khó lường. Thách thức an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ngày càng gia tăng. Cách mạng lần thứ tư mang đến nhiều cơ hội và thách thức, tác động mạnh mẽ trên nhiều phương diện. Tiềm lực, sức cạnh tranh còn hạn chế, năng suất lao động còn thấp, tính tự chủ của nền kinh tế chưa đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới. Áp lực ngày càng tăng từ việc thực hiện các cam kết quốc tế.

Kỳ họp thứ 7 của HĐND tỉnh đã thông qua mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2019: *“Thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý và bền vững; cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội; phát triển giáo dục - đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Chủ động ứng phó và thích nghi hiệu quả với biến đổi khí hậu; phòng, chống và khắc phục thiên tai;*

tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Cùng cố quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế, đặc biệt là mối quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện với 9 tỉnh bạn Lào” và 27 chỉ tiêu kinh tế - xã hội - môi trường chủ yếu.

Năm 2019, tỉnh Sơn La phấn đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra; chủ động xây dựng kịch bản tăng trưởng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

Thực hiện có hiệu quả phương châm hành động của Chính phủ “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, bứt phá, sáng tạo, hiệu quả*” với 4 trọng tâm chỉ đạo, điều hành là:

- Nâng cao năng lực nội tại, khả năng chống chịu của nền kinh tế. Cùng cố nền tảng kinh tế vĩ mô; duy trì và khơi thông các động lực tăng trưởng; nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Quyết liệt thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; phát huy hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xây dựng bộ máy kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Tập trung hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng xây dựng và thực thi pháp luật. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, công vụ, tạo động lực và áp lực trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Chú trọng cải cách hành chính, xây dựng bộ máy nhà nước hiện đại gắn với tổ chức bộ máy biên chế tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đổi mới và tăng cường hiệu quả hoạt động tư pháp.

- Phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, xây dựng con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, không ngừng nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cùng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình và ổn định để phát triển và nâng cao vị thế đất nước trên trường quốc tế.

- Chủ động, tích cực tham gia chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng. Tập trung lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, gắn với tổng hợp, xây dựng các kế hoạch về kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước theo phương châm của Chính phủ năm 2019, UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương tập trung triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

I. BẢO ĐẢM CÁC CÂN ĐỐI LỚN PHỤC VỤ MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG

1. Ngân hàng Nhà nước- Chi nhánh tỉnh Sơn La chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn:

- Chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương và tập trung đầu tư cho sản xuất kinh doanh nông nghiệp nông thôn, cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa; mở rộng đối tượng tiếp cận vốn theo chương trình từ các doanh nghiệp phân phối lưu thông hàng hóa bình ổn sang các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ưu tiên, các doanh nghiệp tham gia mô hình liên kết vùng, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp sạch. Có giải pháp tín dụng chính thức phù hợp đáp ứng nhu cầu của người dân và thay thế tín dụng đen. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng trong các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro và việc huy động cho vay bằng ngoại tệ.

- Tiếp tục thực hiện các hình thức huy động vốn phù hợp, hiệu quả để tăng cường huy động vốn nhàn rỗi đáp ứng nhu cầu vốn cho vay khách hàng, đảm bảo dự trữ thanh khoản và các chỉ số an toàn trong hoạt động.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Cục thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường các biện pháp quản lý và khai thác tốt các nguồn thu, nhất là các nguồn thu từ kinh doanh công thương nghiệp - dịch vụ, các khoản thu từ đất; chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế; chủ động, tích cực thu hồi nợ đọng thuế; đôn đốc thu kịp thời các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, kết luận của cơ quan thanh tra, phán đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách Nhà nước. Xây dựng kế hoạch chi tiết thu ngân sách, phương án khai thác quỹ đất để tạo nguồn thu từ đất trên địa bàn năm 2019; kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đấu giá, tạo nguồn thu từ đất. Triển khai xây dựng kế hoạch tài chính – ngân sách 5 năm giai đoạn 2021-2025.

- Tổ chức thực hiện tốt các luật thuế, phí và lệ phí; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế, tăng cường các biện pháp chống thất thu, gian lận thương mại, trốn thuế, nợ thuế; chủ động, tích cực thu số thuế nợ đọng, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi; xử lý và ngăn chặn các hành vi chuyển giá, trốn thuế. Thực hiện tốt các chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền sử dụng đất trong những năm đầu hoạt động.

- Tăng cường quản lý đối với phần vốn và tài sản của Nhà nước trong các doanh nghiệp nhà nước thông qua việc kiểm tra, giám sát và tham gia quyết định chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Chi ngân sách tập trung bố trí phục vụ tốt mục tiêu tăng trưởng kinh tế gắn với tái cơ cấu chi ngân sách theo hướng tăng dần tỷ trọng thu trên địa bàn, tỷ trọng chi đầu tư và giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên. Siết chặt kỷ luật tài chính ngân sách Nhà nước; tăng cường thanh tra, kiểm tra và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách Nhà nước. Triển khai hiệu quả Luật Quản lý và sử dụng tài sản công. Giám sát chặt chẽ việc quản lý và sử dụng vốn vay. Tiết kiệm chi thường xuyên, không bố trí kinh phí cho nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài... Cân đối nguồn lực để thực hiện đúng lộ trình cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo Nghị quyết Trung ương.

- Kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán chặt chẽ và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của Nhà nước. Công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kết quả xử lý của từng cấp, từng đơn vị; công khai tài chính của các doanh nghiệp Nhà nước, các quỹ tài chính ở mỗi cấp.

- Thông báo kịp thời, hướng dẫn thực hiện thanh toán, quyết toán các khoản kinh phí được ngân sách Nhà nước hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp. Đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành, báo cáo đề xuất phương án xử lý theo quy định của pháp luật đối với các đơn vị không chấp hành nghiêm chế độ quyết toán.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Khởi thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư trong, ngoài nước tham gia đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; đẩy nhanh tiến độ các dự án sau Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2017; phát huy vai trò hỗ trợ doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục đầu tư của Trung tâm Xúc tiến đầu tư. Chú trọng hỗ trợ thực hiện các dự án đầu tư vào các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo hướng ứng dụng công nghệ cao, khai thác tiềm năng vùng hồ các thủy điện trên địa bàn tỉnh, đầu tư phát triển Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, phát triển các khu thương mại, đô thị trên địa bàn các huyện, thành phố có tiềm năng, lợi thế.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ; tăng cường đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Phát triển mạnh kinh tế tư nhân, tạo điều kiện hình thành các doanh nghiệp quy mô lớn, doanh nghiệp công nghệ, nhất là doanh nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông. Đánh giá đúng thực trạng và có giải pháp giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động. Phát triển mô hình hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ và Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hỗ trợ khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Tham mưu phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển theo hướng bền vững, tạo sức lan tỏa và động lực thúc đẩy giữa các huyện, thành phố. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư triển khai thực hiện các chương trình, dự án đầu tư; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra tiến độ thực hiện các nguồn vốn đã phân cấp, các chương trình, dự án được giao vốn. Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân thanh toán các nguồn vốn; đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, công khai kết quả thực hiện. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu thầu, bảo đảm thực chất, công khai, minh bạch, phần đấu đưa tỷ lệ lựa chọn nhà thầu qua mạng bằng hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 50% về số lượng gói thầu và 15% về tổng giá trị gói thầu.

4. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục triển khai Chương trình cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Sơn La giai đoạn 2016 – 2020 đảm bảo tiến độ.

- Cung cấp thông tin về hàng rào thương mại kỹ thuật nhằm hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua được hàng rào về tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng của nước nhập khẩu.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển bút phá thị trường trong nước; nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu. Tăng cường quảng bá, khuyến khích tiêu dùng sản phẩm nội địa. Lựa chọn một số mặt hàng tiềm năng để thiết kế và thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại riêng cho những mặt hàng này vào các thị trường.

- Chuyển đổi mô hình quản lý chợ, đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển mạng lưới chợ, siêu thị trên địa bàn tỉnh; phát triển cửa hàng xăng dầu - nhất là các khu vực xa trung tâm, điều kiện kinh tế khó khăn.

- Quản lý, theo dõi sát diễn biến thị trường, có biện pháp kịp thời, đảm bảo dự báo nhu cầu thị trường, cung ứng các hàng hóa thiết yếu, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt các dịp lễ, Tết.

5. Cục quản lý thị trường tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố: Tăng cường lực lượng chống hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, hàng nhập lậu, gian lận thương mại; ngăn chặn kịp thời, hiệu quả hiện tượng đầu cơ nâng giá; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thương mại, thị trường và an toàn thực phẩm.

6. UBND các huyện, thành phố phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan:

- Chủ động thu hút đầu tư nhằm đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, khuyến khích đầu tư theo hướng phù hợp định hướng chuyên dịch cơ cấu và phát huy lợi thế của từng địa phương, đủ sức hấp dẫn nhà đầu tư.

- Khẩn trương phân bổ các nguồn vốn được giao năm 2019, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư theo danh mục dự án và mức vốn kế hoạch được giao. Chủ động rà soát, điều chỉnh các nguồn vốn đã được phân cấp quản lý; kịp thời báo cáo đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tiến độ các dự án chậm tiến độ gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để kịp thời xử lý.

- Tổng hợp báo cáo tình hình phân bổ, triển khai thực hiện các chương trình, dự án, kết quả giải ngân thanh toán các nguồn vốn theo tháng, quý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo Thông tư 03/2017/TT-BKHĐT ngày 25/4/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (số liệu chốt đến ngày 20 hàng tháng, thời hạn gửi báo cáo chậm nhất ngày 23 hàng tháng).

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư để thu hồi đất triển khai các dự án phát triển kết cấu hạ tầng.

- Thực hiện triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, giảm mạnh kinh phí tổ chức hội thảo, hội nghị, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát trong và ngoài nước, đẩy mạnh việc thực hiện khoán sử dụng xe công, khoán chi hành chính, đấu thầu, đặt hàng trong cung ứng dịch vụ công.

- Chủ động công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, tăng cường các biện pháp quản lý chặt chẽ các nguồn thu thuế công thương nghiệp, ngoài quốc doanh và thu nợ thuế.

II. THỰC HIỆN QUYẾT LIỆT CÁC ĐỘT PHÁ CẢI THIẾN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC, CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ

1. Các sở, ban, ngành chủ động rà soát các cơ chế, chính sách của HĐND tỉnh đã ban hành, đặc biệt là chính sách phát triển nông nghiệp để đề xuất bãi bỏ, bổ sung phù hợp với quy định và thực tiễn triển khai thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Xây dựng đề cương nhiệm vụ và tổ chức lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với tổng hợp, xây dựng các kế hoạch về kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Nâng cao hiệu quả phân tích, rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung ban hành các cơ chế, chính sách đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

- Tiếp tục triển khai chủ trương, kế hoạch, lộ trình cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp chuyển thành công ty cổ phần, các doanh nghiệp có vốn nhà nước; thực hiện sắp xếp, đổi mới, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân tham gia góp vốn sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân. Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ công.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách mới phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và xu thế thị trường để thúc đẩy phong trào khởi

ngiệp, thu hút các doanh nghiệp tư nhân, các hộ dân doanh mạnh dạn đầu tư vốn, công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Tập trung triển khai nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ đối với các vùng trọng điểm của tỉnh; triển khai Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thông qua kết quả nghiên cứu các nhiệm vụ khoa học cấp quốc gia và Chương trình ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ phục vụ phát triển nông thôn, miền núi và vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020. Hỗ trợ, tạo sự liên kết với cộng đồng khởi nghiệp trong nước, khu vực, quốc tế, đưa khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp trở thành một đột phá cho đổi mới mô hình tăng trưởng.

- Phát triển hệ thống doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh, đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp KH&CN để được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả của các doanh nghiệp KH&CN.

- Chú trọng công tác sở hữu trí tuệ; phát triển thị trường khoa học công nghệ, coi doanh nghiệp là trung tâm đổi mới, sáng tạo. Ứng dụng khoa học và công nghệ trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm nông sản hàng hóa chủ lực của tỉnh theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng thương hiệu; triển khai Đề án phát triển và quảng bá thương hiệu sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh giai đoạn 2018-2021.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Đổi mới hình thức tổ chức sản xuất nông, lâm, thủy sản; phát triển chuỗi từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ, xuất khẩu phù hợp với điều kiện từng địa phương, sản phẩm, ngành hàng; coi phát triển nông nghiệp hiệu quả cao là trọng tâm, ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến, bảo quản nông sản và phát triển thị trường là khâu đột phá. Nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh và khả năng tiếp cận thị trường cho sản phẩm từ khu vực nông thôn, thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế.

- Tạo đột phá trong việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến nông sản. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ nhằm tăng năng suất, chất lượng, nâng cao giá trị gia tăng và thích ứng với biến đổi khí hậu. Rà soát các vùng sản xuất, triển khai quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ. Tiếp tục triển khai thực hiện chủ trương trồng cây ăn quả trên đất dốc tạo nguồn nguyên liệu ổn định cho các nhà máy chế biến và phục vụ xuất khẩu.

- Thực hiện tốt các chính sách về phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tín dụng và bảo hiểm nông nghiệp, liên kết chuỗi giá trị, bảo đảm đầu ra cho nông sản, tăng thu nhập cho nông dân.

- Tăng cường quản lý chất lượng giống cây trồng, vật nuôi; áp dụng các biện pháp thâm canh bền vững, thực hiện tốt các quy định về môi trường trong sử dụng phân bón, hóa chất và xử lý chất thải nông nghiệp.

- Từng bước chuyển chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi tập trung, trang trại; khuyến khích áp dụng công nghệ cao, tổ chức sản xuất khép kín hoặc liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị từ sản xuất giống, thức ăn, đến chế biến để nâng cao năng suất, tăng hiệu quả và giá trị gia tăng. Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thực hiện công tác trồng rừng tập trung theo hướng phát triển trồng cây lâm nghiệp đa chức năng, đem lại việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân làm nghề rừng. Tiếp tục thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; khoanh nuôi và bảo vệ rừng hiện còn; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát khai thác chế biến lâm sản, phòng chống cháy rừng trong mùa khô hanh, vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng.

- Đẩy mạnh công tác quản lý và phát triển nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là nguồn lợi thủy sản lòng hồ thủy điện Hoà Bình và thủy điện Sơn La. Tăng cường công tác quản lý chất lượng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua "Toàn dân xây dựng nông thôn mới" nhằm động viên, phát huy sức mạnh đoàn kết của cộng đồng dân cư trong việc triển khai thực hiện. Tập trung triển khai chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" gắn với dịch vụ du lịch và bảo tồn, phát triển văn hóa truyền thống; triển khai xây dựng các xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao, xây dựng vườn kiêu mẫu, bản nông thôn kiêu mẫu.

5. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Phát triển công nghiệp chế biến theo hướng chế biến sâu, phục vụ xuất khẩu, thu hút các doanh nghiệp đầu tư nhà máy chế biến, bảo quản các sản phẩm đủ điều kiện xuất khẩu. Thu hút các nhà đầu tư, cơ sở sản xuất công nghiệp tập trung vào Khu công nghiệp Mai Sơn, các Cụm công nghiệp, đặc biệt thu hút đầu tư vào các lĩnh vực sử dụng nhiều lao động. Khuyến khích phát triển các cơ sở tiểu thủ công nghiệp tại địa bàn nông thôn, vùng tái định cư thủy điện Sơn La.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư, vận hành các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư thủy điện, sớm hoàn thành đưa vào khai thác đảm bảo chất lượng công trình và cam kết về môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra các nhà máy đang vận hành, tập trung vào an toàn đập và hồ chứa; vận hành đảm bảo nước cho sinh hoạt và sản xuất vùng hạ du; phòng chống lũ lụt trong mùa mưa bão.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố: Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, phát triển loại hình dịch vụ du lịch gắn với các

yếu tố văn hóa, tâm linh, du lịch lòng hồ dự án thủy điện. Huy động, thu hút các nguồn lực tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật du lịch vào các khu du lịch trọng điểm như: Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng...

7. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường, kịp thời khắc phục bão lũ đảm bảo chất lượng. Tiếp tục thực hiện kế hoạch giải tỏa hàng lang an toàn giao thông theo kế hoạch của Bộ Giao thông vận tải.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp tham gia làm đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết số 77/2018/NQ-HĐND ngày 04/4/2018 của HĐND tỉnh.

- Tăng cường các biện pháp quản lý phương tiện vận tải, đặc biệt vận tải khách, nâng cao chất lượng công tác quản lý, dịch vụ tại các bến xe, kiểm soát tải trọng xe và các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

8. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các huyện, thành phố:

- Nghiên cứu đề xuất các cơ chế chính sách trong một số lĩnh vực: tạo nguồn vốn từ đất đô thị, từ các lực lượng trong dân tham gia trong quy hoạch, thực hiện quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị; khuyến khích đầu tư, kêu gọi tìm vốn, đầu tư xây dựng các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị, nông thôn (cấp nước, thoát nước, xử lý rác thải, giao thông..) đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đô thị. Triển khai, thực hiện các nội dung về phát triển đô thị, nâng cấp đô thị theo chương trình, kế hoạch.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và cung cấp các thông tin về quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch chi tiết, công khai để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện quy hoạch và triển khai các dự án đầu tư. Coi trọng công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, thực hiện quy hoạch và xử lý nghiêm các vi phạm quy hoạch.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong đầu tư xây dựng công trình, đặc biệt là trong công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, tránh thất thoát lãng phí trong đầu tư xây dựng.

9. UBND các huyện, thành phố phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan:

- Nghiên cứu, xây dựng, thực hiện các giải pháp tạo chuyển biến mạnh mẽ, cải thiện môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh. Thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời xử lý những phản ánh và kiến nghị của doanh nghiệp.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia chung sức xây dựng nông thôn mới, tham gia phong trào làm đường giao thông nông thôn theo phương châm “nhân dân tự làm, nhà nước hỗ trợ”.

- Phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao giá trị tăng sức cạnh tranh, phát triển các ngành nghề có thế mạnh, khai thác được tiềm năng lợi thế của địa phương; tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương trồng cây ăn quả trên đất dốc tập trung vào sản xuất lương thực theo quan điểm sản xuất hàng hoá, đầu tư thâm canh, tăng vụ, mở rộng diện tích hợp lý; phát triển chăn nuôi gắn với phát triển các trang trại chăn nuôi tập trung.

III. PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN, HÀI HÒA CÁC LĨNH VỰC VĂN HÓA, XÃ HỘI, KHÔNG NGỪNG NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện về vốn, kỹ thuật, kinh nghiệm về tổ chức sản xuất giúp các hộ nghèo tự tổ chức sản xuất, tăng thu nhập, tự vươn lên thoát nghèo. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội; quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ.

- Triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Theo dõi sát tình hình thiếu đói giáp hạt, thiệt hại do thiên tai và tình hình khó khăn do giá cả tăng cao để tổ chức kịp thời hoạt động cứu trợ tại địa phương và đề xuất các giải pháp khắc phục hậu quả.

- Nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm tư vấn việc làm, chủ động liên kết với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, nắm bắt nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp để đào tạo, tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Nghiên cứu tổ chức thí điểm chợ việc làm, kết nối cung – cầu lao động.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm, phòng chống buôn bán người; huy động sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành và nhân dân đối với công tác phòng chống tệ nạn xã hội, nhất là công tác cai nghiện, quản lý sau cai và công tác phòng, chống mại dâm. Thực hiện kịp thời công tác tư vấn hỗ trợ đối với phụ nữ bị buôn bán trở về tái hòa nhập cộng đồng. Đa dạng hóa các hoạt động hỗ trợ, điều trị nghiện ma túy; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở điều trị nghiện ma túy tập trung, thực hiện có hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và tại cộng đồng.

2. Ban Quản lý dự án di dân, tái định cư dự án thủy điện Sơn La chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Tổ chức thực hiện ổn định đời sống và sản xuất cho các hộ tái định cư, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm nông, lâm nghiệp; chuyển đổi một số cây trồng hiệu quả thấp sang cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao; ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và chế biến để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Triển khai thực hiện Đề án “Ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 31/5/2018.

3. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố: Hoàn thành hỗ trợ nhà ở cho người có công; Tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo chuẩn nghèo mới, đặc biệt là các hộ nghèo thuộc các huyện nghèo.

4. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh thực hiện tốt chính sách cho vay vốn giải quyết việc làm, chương trình tín dụng đối với học sinh, sinh viên nghèo và các đối tượng chính sách khác.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố: theo dõi, đánh giá tác động và khắc phục thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Tổ chức khuyến nông, khuyến lâm hướng dẫn nhân dân phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ổn định đời sống các hộ dân khu, điểm TĐC.

6. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố:

- Tham mưu thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc như: Chương trình 135, Quyết định số 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016-2025 (dân tộc La Ha), Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2017-2020, Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025, Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025...

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chương trình, dự án, các chính sách liên quan đến vùng dân tộc.

7. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe và công tác dân số trong tình hình mới. Cùng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế các tuyến, ưu tiên các hoạt động dự phòng gắn với y tế cơ sở; triển khai thực hiện Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới của tỉnh Sơn La, Đề án xã hội hóa các hoạt động trong lĩnh vực y tế.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, tập trung giảm quá tải bệnh viện tuyến trên; phát triển y học cổ truyền, y tế ngoài công lập. Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y

tế hướng tới sự hài lòng của bệnh nhân. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân, quỹ bảo hiểm y tế. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, bác sỹ.

- Phối hợp với Sở Công thương tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở y, dược tư nhân, chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực hệ thống quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đảm bảo tiêu chuẩn.

- Đẩy mạnh công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số về thể chất, duy trì mức sinh thay thế, kiểm soát chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị đào tạo trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thành phố:

- Tập trung đổi mới, tạo chuyên biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu của xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý; nâng cao chất lượng dạy và học ở tất cả các cấp học, bậc học, đẩy mạnh thực hiện xã hội học tập; chú trọng quản lý chất lượng đầu ra; đẩy mạnh phân luồng, hướng nghiệp học sinh. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn lại hệ thống các trường học trên địa bàn tỉnh; chủ động lồng ghép các nguồn vốn để phát triển mạng lưới trường, lớp, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học, ưu tiên cho vùng khó khăn, vùng sâu, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Duy trì và nâng cao chất lượng mô hình tổ chức nấu ăn tập trung bán trú ở các xã đặc biệt khó khăn tại tất cả các huyện, thành phố trong tỉnh. Củng cố và phát triển hệ thống trường Phổ thông Dân tộc nội trú, trường Phổ thông Dân tộc bán trú và trường có học sinh bán trú.

- Triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp.

9. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng gia đình, bản, xã, phường, cơ quan công sở văn hóa. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; đồng thời khuyến khích tự do sáng tạo trong hoạt động văn hóa nghệ thuật.

- Tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn năm 2019 và Kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ và đoàn công tác của Trung ương về thăm, nói chuyện với

cán bộ, chiến sĩ và đồng bào các dân tộc Tây Bắc tại Sơn La (07/5/1959 - 07/5/2019). Chuẩn bị các điều kiện đăng cai tổ chức Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc vùng Tây Bắc lần thứ XIX năm 2019.

- Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao; hạn chế tối đa việc sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội. Đẩy mạnh phong trào quần chúng tự nguyện tham gia xây dựng các câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở. Đào tạo, bồi dưỡng các hạt nhân trong lĩnh vực thể thao, quan tâm tuyển chọn, đào tạo các vận động viên thể thao thành tích cao; khuyến khích phát triển thể dục thể thao quần chúng.

10. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội, phát triển các hình thức từ thiện nhân đạo, hoạt động không vì lợi nhuận. Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, xây dựng và phát triển gia đình văn minh, hạnh phúc.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách đối với người nghèo, đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn.

- Theo dõi sát tình hình thiếu đói giáp hạt, thiệt hại do thiên tai để chỉ đạo kịp thời hoạt động cứu trợ tại địa phương và đề xuất các giải pháp khắc phục hậu quả.

- Ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản từ khâu sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến các sản phẩm gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; khuyến khích sáng tạo trong hoạt động văn hóa nghệ thuật.

- Đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực gia đình, học đường, bệnh viện, xâm hại trẻ em...

IV. PHÁT HUY NGUỒN LỰC TÀI NGUYÊN, TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI, ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

1. Sở Tài nguyên và môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, UBND các huyện, thành phố:

- Nghiên cứu đề xuất cơ chế thúc đẩy tăng trưởng đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư, đặc biệt đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho công tác quản lý đất đai trên địa bàn. Rà soát xây dựng Bảng giá đất giai đoạn 2020 - 2025 đảm bảo tiến độ, khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực hiện Bảng giá đất giai đoạn 2015-2019. Tập trung giải quyết các vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để triển khai thi công các dự án. Thực hiện nghiêm quy định về giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu có sử dụng đất.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng, khắc phục tình trạng lãng phí các nguồn lực đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Tăng cường quản lý, quy hoạch, khai thác sử dụng có hiệu quả tài nguyên nước, khoáng sản; kiểm soát cấp phép, quản lý khai thác các nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước; kiên quyết ngăn chặn, xử lý tình trạng khai thác tài nguyên trái phép, xử lý kịp thời việc xả nước thải chưa được cấp phép xả thải, chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt quy chuẩn gây ô nhiễm môi trường, nguồn nước; thực hiện hiệu quả công tác tính, thu cấp quyền khai thác sử dụng tài nguyên nước, khoáng sản tăng nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Thực hiện nghiêm việc giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất. Tiếp tục tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai ở các công ty nông, lâm nghiệp, nhất là thu tiền sử dụng đất. Thực hiện nghiêm quy định về việc giao đất, cho thuê đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Ngăn chặn, xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn có thể gây ô nhiễm, nhất là tại các làng nghề, cơ sở sản xuất, khu đô thị. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường; thúc đẩy phát triển, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Quản lý việc kinh doanh và sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hóa học, thuốc diệt cỏ.

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng chống, giảm nhẹ thiên tai. Triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu của tỉnh Sơn La.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ, phát triển tài nguyên rừng, tiếp tục triển khai công tác giao đất, khoán đất rừng cho các hộ gia đình, khuyến khích thu hút đầu tư vào trồng rừng sản xuất. Xử lý triệt để tình trạng khai thác và phá rừng bất hợp pháp.

- Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các hồ chứa, tiết kiệm nước, nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai, chủ động phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu, sẵn sàng ứng phó kịp thời, xử lý hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ.

3. Sở Khoa học & Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương, Sở Tài nguyên & môi trường, UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục nghiên cứu, phát triển các ứng dụng khoa học đổi mới công nghệ trong sản xuất, công nghệ tiết kiệm tài nguyên, thiên nhiên, vật tư đầu vào và nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm.

- Thực hiện hoạt động nghiên cứu ứng dụng liên quan tới ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. UBND các huyện, thành phố: Tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, di dân tái định cư ra khỏi vùng có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất... Tập trung khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, nhanh chóng ổn định sản xuất và đời sống của nhân dân.

V. TĂNG CƯỜNG, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO; ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; thực hiện nghiêm các kết luận sau thanh tra, kiểm tra. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí; kiên quyết phát hiện, xử lý “tham nhũng vặt”; thực hiện nghiêm Công văn số 3842-CV/TU ngày 22/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Thực hiện tốt việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố: Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách Nhà nước, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, đơn vị. Gắn việc rà soát sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy phải gắn với việc rà soát, xây dựng, điều hành dự toán ngân sách, quản lý tài sản đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

3. Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án tỉnh: tăng cường công tác phát hiện, điều tra và phối hợp xử lý nghiêm các vụ án tham nhũng.

4. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Triệt để tiết kiệm chi các khoản kinh phí như: hội nghị, lễ hội, chi văn phòng phẩm, đi công tác, tiếp khách...

- Tăng cường phòng, chống, phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng. Nghiêm túc thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh; chú

trọng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở.

VI. XÂY DỰNG BỘ MÁY TINH GỌN, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ; SIẾT CHẶT KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG, XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT; XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH HIỆN ĐẠI, CHUYÊN NGHIỆP PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP

1. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

Quyết liệt rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm hơn nữa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, coi đây là một khâu đột phá thúc đẩy tăng trưởng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện, Bộ phận một cửa xã, phường, thị trấn. Tổ chức thực hiện Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Lựa chọn thủ tục hành chính đáp ứng đủ điều kiện để tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện nghiêm túc các quyết định, chỉ thị, kế hoạch của Chính phủ về cải cách hành chính. Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (Par Index) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính theo hướng chuyên nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư và hội nhập.

- Triển khai Đề án thí điểm mô hình một cửa liên thông hiện đại đối với các phường, thị trấn và một số xã trên địa bàn tỉnh; Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Đề án nâng cao năng lực cải cách hành chính cho cán bộ, công chức tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020.

- Tổ chức đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ và chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị. Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020; trọng tâm là hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao chất lượng dịch vụ công.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình.

Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả, đổi mới phương thức, lề lối làm việc (tăng tối thiểu 20% số lượng cuộc họp theo hình thức trực tuyến, cắt giảm 20% chế độ báo cáo định kỳ).

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 319-QĐ/TU ngày 01/12/2016 của Tỉnh ủy Sơn La.

3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh”. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương. Rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc thẩm quyền để tham mưu sửa đổi, bãi bỏ những văn bản chồng chéo, không phù hợp, ban hành quy định mới phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế của tỉnh.

- Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật gắn với việc kiểm tra việc thực hiện thống nhất, đồng bộ các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói chung đồng thời xác định lĩnh vực trọng tâm liên ngành, tập trung vào các lĩnh vực phức tạp có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành, ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh và cuộc sống người dân, được các đại biểu Hội đồng nhân dân và cử tri quan tâm, trên phạm vi toàn tỉnh để đánh giá thực trạng và hiệu quả thi hành pháp luật; kịp thời đôn đốc, tổ chức và hướng dẫn việc theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kiến nghị xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và các biện pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

- Rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật. Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước về hoạt động hỗ trợ tư pháp: công chứng, đấu giá tài sản, giám định tư pháp, luật sư, tư vấn pháp luật...

4. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính để giảm thời gian thực hiện thủ tục và chi phí hoạt động của doanh nghiệp, người dân, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tạo động lực và áp lực, chuyển biến thái độ xử lý gắn với trách nhiệm chính trị trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu. Kịp thời thay thế cán bộ, công chức tri tri, cản trở, không hoàn thành nhiệm vụ. Xử lý nghiêm và kịp thời theo quy định của pháp luật các tổ chức và cá nhân có vi phạm trong thực thi công vụ.

- Đẩy mạnh đổi mới phương thức, lề lối làm việc của cơ quan hành chính nhà nước, giảm hội họp, giấy tờ hành chính và chế độ báo cáo, tăng cường họp trực tuyến và tin học hóa các hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; khắc phục tình trạng thanh, kiểm tra chồng chéo; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, vi phạm pháp luật, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Kịp thời động viên, khen thưởng đối với những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành tốt về kỷ luật lao động, kỷ cương hành chính.

- Siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường thanh tra công vụ. Cán bộ, công chức, viên chức mọi cấp, mọi ngành phải gần dân, sát cơ sở, nêu gương tốt hơn, phục vụ tốt hơn quần chúng nhân dân.

VII. TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG - AN NINH, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI, HỘI NHẬP QUỐC TẾ, GIỮ VỮNG MÔI TRƯỜNG HÒA BÌNH, ỔN ĐỊNH ĐỂ PHÁT TRIỂN

1. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững mạnh, lực lượng vũ trang vững vàng về chính trị, có sức chiến đấu ngày càng cao, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 120-KH/TU ngày 30/10/2018 của Tỉnh ủy Sơn La về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia.

- Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và củng cố hệ thống chính trị cơ sở, chú trọng vùng cao, biên giới. Quan tâm đầu tư xây dựng một số hạng mục công trình trong quy hoạch thế trận quân sự khu vực phòng thủ tỉnh.

- Tu sửa, nâng cấp đường vành đai biên giới đảm bảo cho việc phát triển kinh tế và thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra mốc giới, giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp ở khu vực vành đai biên giới.

- Làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao chất lượng huấn luyện và khả năng sẵn sàng chiến đấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh biên giới, an ninh nông thôn, an ninh kinh tế, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh tại các địa bàn trọng điểm, nhất là ở những địa bàn xung yếu, chủ động giải quyết có hiệu quả những nhân tố có thể gây mất ổn định. Tiếp tục thực hiện

hiệu quả Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 06/7/2015 của Ban Thường vụ tỉnh uỷ về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự và Đề án chuyển hoá địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự giai đoạn 2015 – 2020.

- Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy. Chủ động phối hợp đảm bảo chủ quyền an ninh biên giới quốc gia. Phát huy hiệu quả công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế, tăng cường phối hợp với các tỉnh Bắc Lào trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là phối hợp với hai tỉnh Hòa Phăn, Luông Pha Băng trong đấu tranh triệt xóa các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy qua biên giới.

- Tổ chức tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm minh các vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước phòng chống cháy nổ. Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu nạn, cứu hộ.

3. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về biên giới lãnh thổ theo thẩm quyền. Tiếp tục tổ chức các cuộc họp giao ban công tác biên giới thường kỳ giữa tỉnh Sơn La và tỉnh Luông Pha Băng, Hòa Phăn. Phối hợp với các lực lượng chức năng nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới để kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh.

- Tham mưu triển khai các chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ hội nhập. Chú trọng tăng cường phát triển mối quan hệ đặc biệt, hợp tác toàn diện với các tỉnh Bắc Lào đồng thời tiếp tục mở rộng quan hệ với các đối tác nước ngoài trong và ngoài khối ASEAN.

4. Các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố:

- Tập trung làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp giữa cơ quan chuyên trách với các ngành, các đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng vũ trang gắn với xây dựng hệ thống chính trị cơ sở.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng Công an xã, thị trấn gắn với xây dựng và triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng Công an xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự từ cơ sở trong tình hình mới.

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ các cơ quan, doanh nghiệp, dự bị động viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, biết phát huy sức mạnh tổng hợp đấu tranh chống các hoạt động phá hoại của các thế lực

phản động và phần tử xấu, giữ gìn trật tự, trị an, có khả năng giải quyết tốt các tình huống ngay từ cơ sở.

VIII. ĐẨY MẠNH THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG; TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN THUỘC UBND TỈNH VÀ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

- Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, nhất là trong phát triển kinh tế - xã hội; đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản; tăng thời lượng phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số tới các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, nhất là về cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp. Phát triển mở rộng mạng lưới, cơ sở hạ tầng viễn thông đáp ứng yêu cầu thông tin liên lạc.

- Triển khai các dự án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu và các hệ thống thông tin điện tử tỉnh Sơn La.

2. Các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố:

Đẩy mạnh phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố với các cơ quan của Đảng, HĐND các cấp trong việc kiểm tra, theo dõi, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả quá trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

Làm tốt công tác dân vận, phối hợp hiệu quả với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể quần chúng, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. /..

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cầm Ngọc Minh



KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: %

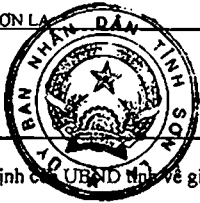
STT	Khu vực	Kịch bản tăng trưởng năm 2019							Ghi chú
		Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm	
	Tốc độ tăng GRDP	107,3	108,0	107,6	109,4	108,4	110,2	109,0	
I	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	105,4	106,9	106,0	112,9	109,2	105,4	107,5	
II	Công nghiệp - Xây dựng	108,1	106,9	107,3	111,0	109,1	111,1	109,7	
1	Công nghiệp	103,7	102,7	103,1	105,0	104,1	103,1	103,8	
2	Xây dựng cơ bản	120,3	124,4	122,6	136,6	129,0	143,7	132,9	
III	Dịch vụ	107,6	109,3	108,4	105,8	107,5	113,8	109,3	
IV	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	107,7	108,8	108,1	106,2	107,5	111,8	109,1	



DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI NĂM 2019
(Kèm theo Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
I	BẢO ĐẢM CÁC CÂN ĐỐI LỚN PHỤC VỤ MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG						
1	Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết số 36/20017/NQ-HĐND của HDND tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017	2/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
2	Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân bổ nguồn vượt thu ngân sách năm 2018	1/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
3	Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chế độ tiếp khách nước ngoài chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Sơn La	2/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
4	Báo cáo của UBND tỉnh về quyết toán ngân sách địa phương năm 2018	10/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
5	Báo cáo của UBND tỉnh về quyết toán ngân sách địa phương năm 2018	10/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
6	Báo cáo UBND tỉnh kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm địa phương 2020-2022	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
7	Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình tài chính, ngân sách địa phương năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ tài chính ngân sách địa phương năm 2020	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
8	Báo cáo của UBND tỉnh tình hình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ năm 2020	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
9	Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2020	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
10	Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh phương án phân bổ ngân sách tỉnh và mức bổ sung cân đối ngân sách huyện, thành phố năm 2020	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
11	Nghị quyết của HĐND tỉnh về phương án phân bổ vốn đầu tư công năm 2020	11/2019		x	x	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
12	Báo cáo của UBND tỉnh tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2019; dự kiến kế hoạch tài chính năm 2020 và các quỹ tài chính ngoài ngân sách	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
13	Báo cáo UBND tỉnh kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm địa phương 2020-2022	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
14	Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình tài chính, ngân sách địa phương năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ tài chính ngân sách địa phương năm 2020	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
15	Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2020	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
16	Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh phương án phân bổ ngân sách tỉnh và mức bổ sung cân đối ngân sách huyện, thành phố năm 2020	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
17	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Ban hành quy định về cơ chế quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2020	12/2019	x			Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
18	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng chống tham nhũng năm 2020	12/2019	x			Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
19	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về công khai quyết toán ngân sách năm 2018 và công khai dự toán ngân sách năm 2020	12/2019	x			Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố



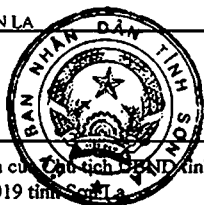
STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
20	Quyết định của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch vốn nhà nước năm 2020	12/2019		x		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
21	Báo cáo của UBND tỉnh tình hình phân bổ, thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019; nhiệm vụ giải pháp thực hiện năm 2020	12/2019		x		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
22	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Ban hành quy định về cơ chế quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2020	12/2019	x			Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
23	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng chống tham nhũng năm 2020	12/2019	x			Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
24	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về công khai quyết toán ngân sách năm 2018 và công khai dự toán ngân sách năm 2020	12/2019	x			Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
II	THỰC HIỆN QUYẾT LIỆT CÁC ĐỘT PHÁ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC, CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ						
25	Nghị quyết của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 0/8/2016 của HĐND tỉnh về Ban hành cơ chế, chính sách phát triển một số lĩnh vực trên địa bàn tỉnh	01/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
26	Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Sơn La	01/2019		x	x	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
27	Nghị quyết của HĐND tỉnh về ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Sơn La	5/2019		x	x	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
28	Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành Quyết định chủ trương đầu tư về danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	5/2019		x	x	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
29	Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành định mức hỗ trợ với từng loại hạng mục công trình thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Sơn La	5/2019		x	x	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
30	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019	5/2019	x			Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
31	Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2019 kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020	11/2019		x	x	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
32	Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020	11/2019		x	x	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
33	Quyết định của UBND tỉnh về các giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2020	12/2019		x		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
34	Báo cáo tình hình phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã năm 2019; giải pháp thực hiện năm 2020	12/2019		x		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
35	Báo cáo của UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện các dự án thu hút đầu tư năm 2019; giải pháp thực hiện năm 2020	12/2019		x		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
36	Nghị quyết của HĐND tỉnh về ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực cấp tỉnh làm cơ sở hỗ trợ doanh nghiệp theo chính sách đặc thù của địa phương	01/2019		x	x	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
37	Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc bãi bỏ Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 15/3/2017 về ban hành quy định mức hỗ trợ cải tạo vườn tạp và trồng cây ăn quả trên địa bàn tỉnh	01/2019		x	x	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
38	Quyết định của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Mỗi xã một sản phẩm" giai đoạn 2018 -2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La	3/2019		x		Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
39	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục bổ sung các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2018-2020	3/2019	x			Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố




STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
40	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí Bàn nông thôn mới, Bản kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2019-2020	4/2019		x		Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
41	Nghị quyết đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 76/2018/NQ-HĐND ngày 04/4/2018 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn trên địa tỉnh giai đoạn 2018-2021	6/2019		x	x	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
42	Nghị quyết đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 77/2018/NQ-HĐND ngày 04/4/2018 về quy định mức hỗ trợ cụ thể từ ngân sách Nhà nước cho một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới	6/2019		x	x	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
43	Quyết định của UBND tỉnh về ban hành Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn	7/2019		x		Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
44	Quyết định của UBND tỉnh về việc Ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình công trình thủy lợi nhỏ và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Sơn La	10/2019		x		Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
45	Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định cụ thể mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để phát triển thủy lợi nhỏ và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.	10/2019		x	x	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
46	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về phát triển chuỗi cung ứng thực phẩm nông sản, thủy sản an toàn năm 2020	11/2019	x			Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
47	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công bố đơn giá xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Sơn La	5/2019	x			Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
48	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa các ngành và UBND các huyện, thành phố trong quản lý quy hoạch xây dựng	6/2019		x		Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
49	Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý, bảo trì đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Sơn La	6/2019		x		Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
III	PHÁT TRIỂN KINH TẾ, TÀI HÒA CÁC LĨNH VỰC VĂN HÓA, XÃ HỘI, KHÔNG NGUỒN NĂNG LƯỢNG ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN						
50	Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chế độ đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao tỉnh Sơn La	01/2019		x	x	Sở Văn hóa Thể thao và du lịch	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
51	Nghị quyết của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2019-2023	3/2019		x	x	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
53	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về phát triển nâng cao thể lực, tầm vóc trẻ em tỉnh Sơn la giai đoạn 2019-2025	4/2019	x			Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
54	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành quy định mức thưởng đối với Huấn luyện viên, vận động viên thể thao	6/2019	x			Sở Văn hóa thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
52	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định mức chi tập luyện, tham gia hội thi, hội diễn hoặc thực hiện nhiệm vụ chính trị đối với Đội nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện,	7/2019	x			Sở Văn hóa thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
55	Nghị quyết của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 15/3/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ đối với lưu học sinh các tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào thuộc diện đào tạo theo chương trình hợp tác với tỉnh Sơn La.	01/2019		x	x	Sở GD&ĐT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
56	Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 50/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND tỉnh về hỗ trợ phổ cập mầm non trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi trên địa bàn tỉnh Sơn La.	01/2019		x	x	Sở GD&ĐT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
57	Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La	3/2019		x	x	Sở GD&ĐT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố



STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
58	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tổ chức kỳ thi THPT Quốc gia năm 2019 tỉnh Sơn La.	4/2019	x			Sở GD&ĐT	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
59	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về thành lập Ban Chỉ đạo thi THPT Quốc gia năm 2019 tỉnh Sơn La.	4/2019	x			Sở GD&ĐT	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
60	Chỉ thị của UBND tỉnh về kỳ thi THPT Quốc gia năm 2019 tỉnh Sơn La.	4/2019		x		Sở GD&ĐT	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
61	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2019-2020.	6/2019	x			Sở GD&ĐT	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
62	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.	7/2019	x			Sở GD&ĐT	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
63	Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La.	7/2019		x	x	Sở GD&ĐT	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
64	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020.	8/2019	x			Sở GD&ĐT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
68	Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016	01/2019		x	x	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan
65	Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2030	6/2019		x	x	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
66	Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 70/2014/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	6/2019		x	x	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
67	Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh	6/2019		x	x	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố

STT	 Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
70	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về phòng chống mại dâm năm 2019	01/2019	x			Sở Lao động - TBXH	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
71	Quyết định của UBND tỉnh thay thế Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 của UBND tỉnh; Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 11/9/2018 của UBND tỉnh	01/2019		x		Sở Lao động - TBXH	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
72	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2019	01/2019	x			Sở Lao động - TBXH	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
73	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện chương trình việc làm tỉnh Sơn La năm 2018	02/2019	x			Sở Lao động - TBXH	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
74	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình việc làm tỉnh Sơn La năm 2019	02/2019	x			Sở Lao động - TBXH	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
75	Quyết định của UBND tỉnh quy định quy trình xác định nhu cầu đào tạo nghề tỉnh Sơn La	3/2019		x		Sở Lao động - TBXH	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
76	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo 2019	4/2019				Sở Lao động - TBXH	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
77	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2019	4/2019	x			Sở Lao động - TBXH	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
78	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức các hoạt động kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ	5/2019	x			Sở Lao động - TBXH	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
69	Quyết định UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh đào tạo cho các Trường Cao đẳng, Trung cấp trên địa bàn tỉnh Sơn La	7/2019		x		Sở Lao động - TBXH	Sở Kế hoạch và Đầu tư
79	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019	12/2019	x			Sở Lao động - TBXH	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố



Tên nhiệm vụ

Phụ lục 2

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
80	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh thăm tặng quà người có công với các mạng và đối tượng bảo trợ xã hội nhân dịp tết nguyên đán năm 2020	12/2019	x			Sở Lao động - TBXH	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
81	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về bảo vệ và chăm sóc trẻ em năm 2020	12/2019	x			Sở Lao động - TBXH	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
82	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2020	10/2019		x		Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
83	Quyết định của UBND tỉnh quy định về tiêu chuẩn, đối tượng và điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh	6/2019		x		Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
84	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh năm 2020	12/2019		x		Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
85	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh tổng kết phong thi đua chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm đồng bào dân tộc Tây Bắc	4/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
86	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức lễ trao tặng, truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, truy tặng huân chương độc lập	6/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
87	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai đề án Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu công tác dân tộc tỉnh	01/2019	x			Ban dân tộc	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
88	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở và cộng đồng thuộc Chương trình 135 năm 2019	6/2019	x			Ban dân tộc	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
89	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh rà soát, tổng hợp các xã, bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III theo quy định	6/2019	x			Ban dân tộc	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
90	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ	6/2019	x			Ban dân tộc	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
91	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ	6/2019	x			Ban dân tộc	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
92	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ	6/2019	x			Ban dân tộc	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
93	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, các tiểu ban phục vụ công tác tổ chức đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Sơn La	6/2019	x			Ban dân tộc	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
94	Kế hoạch của UBND tỉnh tổ chức gặp mặt, thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách nhân dịp kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh-Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2019).	7/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành
IV	PHÁT HUY NGUỒN LỰC TÀI NGUYÊN, TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI, ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU						
95	Quyết định của UBND tỉnh ban hành kế hoạch khai thác quỹ đất, tạo nguồn thu năm 2019	01/2019		x		Sở Tài nguyên và môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
96	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Sơn La năm 2019	01/2019				Sở Tài nguyên và môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
97	Quyết định của UBND tỉnh về quy trình thu hồi đất của các doanh nghiệp được giao đất, cho thuê đất nhưng không sử dụng, sử dụng không đúng mục đích	3/2019		x		Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
98	Quyết định thay thế Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 và Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 03/01/2017 của UBND tỉnh	3/2019		x		Sở Tài nguyên và môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
99	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về hưởng ứng ngày môi trường thế giới 2019	6/2019	x			Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố



Tên nhiệm vụ

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
100	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch quan trắc các điểm nước mặt đầu nguồn nước có nguy cơ ô nhiễm	6/2019	x			Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
101	Kế hoạch UBND tỉnh về bảo vệ môi trường tỉnh Sơn La năm 2020	7/2019		x		Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
102	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh hưởng ứng chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2019	9/2019	x			Sở Tài nguyên và môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
103	Báo cáo của UBND tỉnh kết quả triển khai, thực hiện chỉ thị số 25/CT-TTG ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường	9/2019		x		Sở Tài nguyên và môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
104	Nghị quyết của HĐND tỉnh về danh mục các dự án nhà nước thu hồi đất	11/2019		x	x	Sở Tài nguyên và môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
105	Nghị quyết của HĐND tỉnh về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh	11/2019		x	x	Sở Tài nguyên và môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
106	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2019	01/2019	x			Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
107	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019	01/2019	x			Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
108	Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 77/2018/NQ-HĐND ngày 04/4/2018 về quy định mức hỗ trợ cụ thể từ ngân sách Nhà nước cho một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới	02/2019		x	x	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
109	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai năm 2019	3/2019	x			Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
110	Quyết định của UBND tỉnh về ban hành đơn giá bồi thường cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất	3/2019		x		Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
111	Quyết định của UBND tỉnh giao chỉ tiêu thu quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2019	4/2019	x			Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố
112	Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 của HĐND tỉnh về thu tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa khi chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa nước sang mục đích phi nông nghiệp	01/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
113	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng, cấp nhật cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh	3/2019		x		Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
114	Quyết định của UBND tỉnh Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Sơn La.	3/2019		x		Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND thành phố Sơn La, Công ty CP Môi trường và DVĐT Sơn La.
115	Quyết định của UBND tỉnh ban hành đơn giá bồi thường nhà ở, vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất	3/2019		x		Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
116	Kế hoạch của UBND tỉnh về việc sử dụng cát nghiền thay thế cát tự nhiên trong đầu tư xây dựng	4/2019		x		Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
117	Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện lộ trình xóa bỏ các lò gạch đất sét nung sử dụng công nghệ lạc hậu	4/2019		x		Sở Xây dựng	Sở Khoa học công nghệ, UBND các huyện, thành phố
118	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức cuộc thi thiết bị tự làm năm 2019	4/2019	x			Sở Lao động - TBXH	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
V	TĂNG CƯỜNG, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO; ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ						
119	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo	01/2019	x			Thanh tra tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh





STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
120	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018	4/2019	x			Thanh tra tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
121	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá công tác phòng chống tham nhũng năm 2018	5/2019	x			Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
122	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh công tác phòng chống tham nhũng phục vụ kỳ họp Quốc hội năm 2019	8/2019	x			Thanh tra tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
123	Báo cáo của UBND tỉnh tình hình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ năm 2020	11/2019		x	x	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
124	Báo cáo của UBND tỉnh về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ năm 2020	11/2019		x	x	Thanh tra tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
125	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về phòng chống tham nhũng năm 2020	12/2019	x			Thanh tra tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
126	Báo cáo của UBND tỉnh về kết quả thực hiện kế hoạch số 23-KH/TU ngày 04.9.2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy	12/2019		x		Thanh tra tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
127	Báo cáo của UBND tỉnh về công tác phòng chống tham nhũng năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ năm 2020	12/2019		x	x	Thanh tra tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
VI	XÂY DỰNG BỘ MÁY TINH GỌN, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ; SIẾT CHẶT KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG, XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT; XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH HIỆN ĐẠI, CHUYÊN NGHIỆP PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP						
128	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2019	01/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
129	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chỉ số hiệu quả Quản trị và hành chính công năm 2019	01/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố



Tên nhiệm vụ

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp , soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
130	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Ban chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh	01/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
131	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2019	01/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
132	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh	01/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
133	Quyết định của UBND tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hành và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	01/2019		x		Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
134	Quyết định của UBND tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hành và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và công nghệ	01/2019		x		Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
135	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Sơn La năm 2019	01/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
136	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về giao biên chế công chức năm 2019	01/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
137	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện tin giản biên chế đợt 2/2018	01/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
138	Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc thành lập các bản, tiểu khu, tổ dân phố	01/2019- 5/2019- 11/2019		x	x	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
139	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2018 của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh	02/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
140	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh tự đánh giá chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh Sơn la	02/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố



Tên nhiệm vụ

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
141	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện tinh giản biên chế năm 2018	02/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
142	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh về ban hành Quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La	02/2019		x		Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
143	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về tuyển dụng công chức năm 2019	3/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
144	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố chỉ số SIPAS, Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	3/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
145	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác Cải cách hành chính	4/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
146	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh kết quả chỉ số PAPI năm 2018	4/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
147	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2018	4/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
148	Công văn của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2019	4/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
149	Công văn của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chỉ số PAPI năm 2019	4/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
150	Quyết định của UBND tỉnh về ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức khi thi hành, nhiệm vụ công vụ, khi phục vụ nhân dân, doanh nghiệp	5/2019		x		Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP



Tên nhiệm vụ

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
151	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về tình giãn biên chế đợt 1/2019	5/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
152	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về thi nâng ngạch công chức năm 2019	6/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
153	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh về biên chế công chức năm 2019	6/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
154	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh về số lượng người làm việc năm 2020	6/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
155	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh phát động cuộc thi viết về gương người tốt, việc tốt các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua, yêu nước	9/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
156	Công văn của Chủ tịch UBND tỉnh chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kiểm tra Cải cách hành chính năm 2019	10/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
157	Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 17/2014/QĐ-UBND ngày 13/8/2014 của UBND tỉnh	10/2019		x		Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
158	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề án thu thập tài liệu của các cơ quan tổ chức vào lưu trữ lịch sử tỉnh giai đoạn 2020-2025	10/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
159	Nghị quyết của HĐND tỉnh giao biên chế công chức năm 2019	11/2019		x	x	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
160	Nghị quyết của HĐND tỉnh phê duyệt số lượng người làm việc năm 2019	11/2019		x	x	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
161	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về tình giãn biên chế đợt 2/2019	11/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố



STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
162	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về đào tạo cán bộ, công chức, viên chức năm 2020	12/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
163	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả công tác chỉ đạo lãnh đạo nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2019, nhiệm vụ trọng tâm 2020	12/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
164	Kế hoạch của chủ tịch UBND tỉnh về Cải cách hành chính năm 2020	12/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
165	Báo cáo của chủ tịch UBND tỉnh về công tác thi đua khen thưởng 2019; phương hướng nhiệm vụ năm 2020	12/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
166	Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh kết quả triển khai, thực hiện công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh năm 2019	12/2019	x			Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
167	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt đề án kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp lĩnh vực LĐ-TBXH	02/2019		x		Sở Lao động - TBXH	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
VII	TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG - AN NINH, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI, HỘI NHẬP QUỐC TẾ, GIỮ VỮNG MÔI TRƯỜNG HÒA BÌNH, ỔN ĐỊNH ĐỀ PHÁT TRIỂN						
168	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác bảo đảm ANTT năm 2019	01/2019	x			Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
169	Kế hoạch của UBND tỉnh chỉ đạo công tác phòng chống tội phạm trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2019	01/2019		x		Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
170	Kế hoạch của UBND tỉnh chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2019	01/2019		x		Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
171	Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện công tác bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2019	01/2019		x		Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
172	Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện công tác đấu tranh bảo vệ Nhân quyền năm 2019	01/2019		x		Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
173	Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ANTT năm 2019	01/2019		x		Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
174	Kế hoạch của UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm Kế hoạch SH09 về phòng chống ma túy qua biên giới tỉnh Sơn La và các tỉnh Bắc Lào (2009 – 2019)	02/2019		x		Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
175	Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện tháng hành động phòng chống ma túy năm 2019	5/2019		x		Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP
176	Phương án phòng, chống hoạt động tập trung đông người gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh	6/2019	x			Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
177	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ tỉnh ủy về lãnh đạo công tác Quốc phòng, quân sự địa phương năm 2019	01/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	
178	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh hoạt động của Ban Chỉ đạo về khu vực phòng thủ năm 2019	01/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	Các thành viên Ban Chỉ đạo về KVPT tỉnh
179	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh tuyển sinh quân sự	01/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	
180	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh giao chỉ tiêu huấn luyện quân nhân dự bị năm 2019	01/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	
181	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh Tổ chức Chương trình "Xuân biên cương, tết hải đảo" nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019.	01/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	





Tên nhiệm vụ

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
182	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về diễn tập KVPT cấp huyện năm 2019	02/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	
183	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo, cơ quan Ban Chỉ đạo diễn tập KVPT cấp huyện năm 2019	02/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	
184	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh diễn tập Ứng phó cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện năm 2019	02/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	Sở NN&PTNT và các Sở, ngành có liên quan
185	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về thành lập Ban Chỉ đạo, cơ quan Ban Chỉ đạo diễn tập Ứng phó cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện năm 2019	02/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	Sở NN&PTNT và các Sở, ngành có liên quan
186	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về giao chỉ tiêu động viên	6/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
187	Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai các hoạt động hướng ứng tháng an toàn PCCC lần thứ 24 (10/2019) và ngày toàn dân PCCC lần thứ 18 (4/10/2019)	9/2019		x		Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
188	Quyết định của UBND tỉnh phê chuẩn kế hoạch xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên	9/2019		x		Bộ CHQS tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
189	Chỉ thị của UBND tỉnh tăng cường công tác Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ năm 2020	12/2019	x			Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
190	Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác bảo đảm ANTT Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán 2020	12/2019	x			Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
191	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh tổng kết công tác Quốc phòng, Quân sự địa phương năm 2019	12/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
192	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh giao chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2020	12/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố

STT	Tên nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp trình			Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp soạn thảo
			Chủ tịch UBND tỉnh	UBND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh		
193	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện ưu tiên các gia đình chính sách, thương binh-liệt sĩ di thấp hương Nghĩa an, Tĩnh Sơn.	12/2019	x			Bộ CHQS tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
VIII	ĐẨY MẠNH THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG; TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN THUỘC UBND TỈNH VÀ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ						
194	Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước tỉnh Sơn La năm 2019	02/2019	x			Sở TT&TT	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
195	Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng Internet tại các điểm truy cập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sơn La	4/2019		x		Sở TT&TT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
196	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong các cơ quan nhà nước tỉnh Sơn La	6/2019		x		Sở TT&TT	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
197	Kế hoạch của UBND tỉnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Sơn La năm 2023	11/2019		x		Sở TT&TT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
198	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt đề án xây dựng đô thị thông minh tỉnh Sơn La	12/2019		x		Sở TT&TT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
199	Quyết định của chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Khung kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0	12/2019	x			Sở TT&TT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố
200	Kế hoạch của UBND tỉnh phát triển thông tin tỉnh Sơn La đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	12/2019		x		Sở TT&TT	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố

